TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2024/HS-ST
Ngày 06-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái và bà Nguyễn Thị Yến.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1986 tại xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: không; con ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1958; con bà Phạm Thị Q, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; bị cáo có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 51/2013/HSST ngày 19/03/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử phạt P 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong án phí ngày 19/03/2013, hình phạt tù ngày 30/4/2013.

+ Tại bản án số 89/2017/HSPT ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã xử phạt P 24 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2019.

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn P và anh Nguyễn Huy H là hàng xóm với nhau. Năm 2020, P và anh H có xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, ấm ức việc bị đánh nên P nảy sinh ý định hủy hoại vườn trồng cây đào, được gia đình anh H trồng vào tháng 02 năm 2022 ở cánh đồng thôn V, xã C, huyện L để trả thù. Khoảng 19 giờ ngày 26/10/2023, sau khi ăn tối xong P đi dép tổ ong màu trắng mang theo 01 chiếc liềm dùng để cắt lúa, chuôi cầm bằng gỗ hình tròn rồi một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS màu đen xám, biển kiểm soát (BKS) 17L3- 7116 (xe mô tô Phóng mua lại) đi đến vườn trồng cây đào của gia đình anh H. Đến nơi P dựng xe mô tô ở rìa đường bê tông, quan sát không có người Phóng cầm liềm đi xuống vườn trồng cây đào (loại đào phai) của gia đình anh H, P dùng chân đi dép tổ ong đạp gãy các cây đào có chiều cao từ 50cm đến 150cm, đường kính thân từ 02cm đến 05cm, đường kính tán từ 01m đến 1,5m, một số cây to không đạp gãy được thì P dùng liềm cưa gãy gốc cây để cây đổ xuống đất. Sau khi dùng chân đạp và cưa gãy 40 cây đào phai P điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Ngày 27/10/2023, anh Nguyễn Huy H phát hiện vườn trồng cây đào của gia đình bị kẻ gian hủy hoại đã làm đơn trình báo, cùng ngày Nguyễn Văn P đến Công an huyện L đầu thú giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE S màu đen xám BKS 17L3- 7116 kèm 01 đăng ký mô tô, xe máy số 021859; 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong, dưới đế dép có in chữ M; 01 chiếc liềm bằng kim loại, chuôi cầm bằng gỗ hình tròn.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc tại ruộng trồng cây đào của gia đình anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1978 ở thôn V, xã C, huyện L. Phía Đông Bắc tiếp giáp đường đất cánh đồng thôn V. Phía Tây Bắc tiếp giáp ruộng trồng đào gia đình ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1962 ở thôn V, xã C. Phía Đông Nam tiếp giáp ruộng trồng đào gia đình anh Trịnh Văn T, sinh năm 1983 ở thôn V, xã C. Phía Tây Nam tiếp giáp đường bê tông, đường đất thôn V, xã C. Ruộng trồng đào có 07 luống (ký hiệu từ luống 1 đến luống 7), chạy theo hướng Tây Nam – Đ và ngược lại. Tiến hành khám nghiệm theo hướng Đ- T và ngược lại; Đông Nam sang T. Các cây đào có dấu vết bị hủy hoại được ký hiệu từ 01 đến 40, các cây đào còn nguyên ký hiệu "X". Luống 1 trồng 31 cây đào, trong đó có 17 cây bị hủy hoại (ký hiệu từ cây số 01 đến cây số 17). Luống 2 trồng 27 cây đào, trong đó có 14 cây bị hủy hoại (ký hiệu từ cây số 18 đến cây số 31). Luống 3 trồng 27 cây đào, trong đó có 04 cây bị hủy hoại (ký hiệu từ cây số 32 đến cây số 35). Luống 4 trồng 26 cây đào, trong đó có 05 cây bị hủy hoại (ký hiệu từ cây số 36 đến cây số 40), các cây đào đều có chiều cao từ 50cm đến 150cm, đường kính thân từ 02cm đến 05cm, đường kính tán từ 01m đến 1,5m.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 67 ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, kết luận: 40 cây đào phai được lên mầm từ gốc cây đào dại có chiều cao từ 50cm đến 150cm, đường kính gốc từ 02 cm đến 05cm.

Gốc cây đào dại được ghép với một mặt của cây đào phai nhiều cánh là loại đào tán mua về trồng khoảng tháng 02/2020 (âm lịch) đã cho thu hoạch cành cây đào phai một lần khoảng tháng 12/2022 (âm lịch), có giá trị là 98.000 đồng/cây. Tổng giá trị tài sản là 3.920.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định năm 2015, Nguyễn Văn P có điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện B, thành phố Hà Nội. Ngày 19/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện L trưng cầu Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định Pháp y về tâm thần đối với Nguyễn Văn P. Tại bản kết luận số 109/KLGĐ ngày 10/6/2024, Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, trú tại thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi hủy hoại tài sản (40 cây đào) ngày 26/10/2023, Nguyễn Văn P không bị bệnh tâm thần. Nguyễn Văn P đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Văn P không bị bệnh tâm thần. Nguyễn Văn P đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Huy H yêu cầu Nguyễn Văn P bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Hiện Phóng chưa bồi thường.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đen xám BKS 17L3- 7116, số khung: 09037Y937806, số máy: HC09E-6762111 của Nguyễn Văn P; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 021859 mang tên Phạm Quang Đ, biển số đăng ký 17L3- 7116; 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong, dưới đế dép có in chữ M; 01 chiếc liềm bằng kim loại, chuôi cầm bằng gỗ hình tròn Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 90/CT-VKS ngày 06/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản*", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh Nguyễn Huy H số tiền là 3.920.000 đồng.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đen xám BKS 17L3- 7116, số khung: 09037Y937806, số máy: HC09E-6762111 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 021859 mang tên Phạm Quang Đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong, dưới đế dép có in chữ M; 01 chiếc liềm bằng kim loại, chuôi cầm bằng gỗ hình tròn.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 19 giờ ngày 26/10/2023, Nguyễn Văn P đến vườn trồng cây đào ở cánh đồng thôn V, xã C, huyện L của gia đình anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1978 trú tại thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang rồi dùng chân và liềm đạp, cưa gãy đổ 40 cây đào phai có chiều cao từ 50cm đến 150cm, đường kính gốc từ 02 cm đến 05cm của gia đình anh H. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn P hủy hoại là 3.920.000 đồng.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã có hành vi dùng chân và liềm đạp, cưa gãy đổ 40 cây đào phai có chiều cao từ 50cm đến 150cm, đường kính gốc từ 02 cm đến 05cm có giá trị là 3.920.000 đồng của gia đình anh H.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo đến cơ quan công an để đầu thú. Do vậy, cần áp dụng Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: + Tại bản án số 51/2013/HSST ngày 19/03/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử phạt P 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong án phí ngày 19/03/2013, hình phạt tù ngày 30/4/2013, P đã được đương nhiên xóa án tích.

+ Tại bản án số 89/2017/HSPT ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã xử phạt P 24 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2019, P đã được đương nhiên xóa án tích.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm do bị cáo thực hiện, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, HĐXX thấy bị cáo thực sự ăn năn hối cải và bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại là anh Nguyễn Huy H yêu cầu bị cáo P phải bồi thường cho anh số tiền là 15.000.000 đồng, hiện bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh H với số tiền là 3.920.000 đồng, anh H đồng ý mức bồi thường của bị cáo P cho anh với số tiền là 3.920.000 đồng.

Xét thấy: Việc thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Văn P và anh Nguyễn Huy H là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên HĐXX cần chấp nhận, buộc bị cáo Nguyễn Văn P có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Huy H số tiền là 3.920.000 đồng.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đen xám BKS 17L3- 7116, số khung: 09037Y937806, số máy: HC09E-6762111 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 021859 mang tên Phạm Quang Đ là của bị cáo P, bị cáo P sử dụng chiếc xe là phương tiện đi lại nên cần trả lại cho bị cáo, HĐXX xét thấy cần chấp nhận.

Đối với 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong, dưới đế dép có in chữ M bị cáo không có yêu cầu gì; 01 chiếc liềm bằng kim loại, chuôi cầm bằng gỗ hình tròn là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận.

(Vật chứng của vụ án như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam).

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bẩy) tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản"*, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh Nguyễn Huy H số tiền là 3.920.000 đồng. Anh Nguyễn Huy H được nhận số tiền là 3.920.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn P bồi thường.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đen xám BKS 17L3- 7116, số khung: 09037Y937806, số máy: HC09E-6762111 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 021859 mang tên Phạm Quang Đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong, dưới đế dép có in chữ M; 01 chiếc liềm bằng kim loại, chuôi cầm bằng gỗ hình tròn.

(Vật chứng của vụ án như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332 và 333- BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi Cục THADS huyện Lục Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc O